

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2017

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
VÀ QUẢN LÝ GIAO THÔNG TỈNH ĐIỆN BIÊN**

(Đã được kiểm toán)



MỤC LỤC

| | Trang |
|---|---------|
| 1. Mục lục | 1 |
| 2. Báo cáo của Ban Giám đốc | 2 - 3 |
| 3. Báo cáo kiểm toán độc lập | 4 - 5 |
| 4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 | 6 - 9 |
| 5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 | 10 |
| 6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ từ năm 2017 | 11- 12 |
| 7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2017 | 13 - 23 |

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Quản lý Giao thông tỉnh Điện Biên (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Quản lý Giao thông tỉnh Điện Biên tiền thân là Công ty Nhà nước, được thành lập theo quyết định thành lập Công ty Nhà nước số 43/QĐ-UB ngày 18/8/2000 của UBND tỉnh Lai Châu. Công ty được Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Điện Biên cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần mã số doanh nghiệp 5600101136 ngày 10 tháng 7 năm 2009.

Trong quá trình hoạt động, Công ty đã được cấp thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký công ty cổ phần lần thứ 01 vào ngày 16 tháng 10 năm 2013 về việc thay đổi vốn điều lệ.

Trụ sở chính

Địa chỉ : Tổ dân phố 10, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên
Điện thoại : 0230 3852337
Fax : 0230 3833023

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là:

- Quản lý, khai thác, duy tu, bảo dưỡng cơ sở hạ tầng đường bộ, đường sông; Đảm bảo giao thông khi có thiên tai, địch họa xảy ra trên địa bàn được giao quản lý;
- Xây dựng các công trình dân dụng, giao thông, thủy lợi; Tư vấn thiết kế các công trình giao thông vừa và nhỏ; Sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; Kinh doanh vận tải hàng hóa, cho thuê máy móc thiết bị thi công; Đầu tư xây dựng các công trình thủy điện; Kinh doanh khách sạn và dịch vụ ăn uống; Trồng rừng; Khai thác, chế biến, mua bán gỗ và lâm sản khác; Thăm dò, khai thác, chế biến và mua bán đá, cát, sỏi, than, quặng kim loại và các loại quặng khác (trừ quặng uranium và quặng thorium); Mua bán ô tô, phụ tùng ô tô; Cơ sở đào tạo lái xe; Trung tâm sát hạch lái xe.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành quản lý

Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc và Kế toán trưởng của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

| Họ và tên | Chức vụ |
|---------------------|------------|
| Ông Đỗ Thanh Lâm | Chủ tịch |
| Ông Nguyễn Anh Tuấn | Thành viên |
| Ông Nguyễn Văn Quý | Thành viên |
| Bà Quách Thị Loan | Thành viên |

Ban Giám đốc

| Họ và tên | Chức vụ | Ghi chú |
|---------------------|--------------|--------------------------|
| Ông Đỗ Thanh Lâm | Giám đốc | Bổ nhiệm ngày 27/3/2009 |
| Ông Nguyễn Anh Tuấn | Phó Giám đốc | Bổ nhiệm ngày 01/12/2015 |
| Ông Nguyễn Văn Quý | Phó Giám đốc | Bổ nhiệm tháng 6/2013 |

Kế toán trưởng

Kế toán trưởng của Công ty là Bà Quách Thị Loan.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ QUẢN LÝ GIAO THÔNG TỈNH ĐIỆN BIÊN
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Đại diện pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Đỗ Thanh Lâm.

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán ASCO đã kiểm toán Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán.
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng.
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính.
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Quản lý Giao thông tỉnh Điện Biên tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2017 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Giám đốc,



Đỗ Thanh Lâm

Ngày 11 tháng 5 năm 2018



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ASCO

A : Tòa nhà ASCO, Số 2, ngõ 308 Lê Trọng Tấn, P. Khương Mai, Q. Thanh Xuân, TP Hà Nội
T : 0243 793 0960 - F: 0243 793 1349 - E: asco@asco.vn - W: www.asco.vn

Số: 82/2018/ASCO/BCKT

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ QUẢN LÝ GIAO THÔNG TỈNH
ĐIỆN BIÊN**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Quản lý Giao thông tỉnh Điện Biên, được lập ngày 31 tháng 3 năm 2018, từ trang 06 đến trang 23, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Chúng tôi không tham gia chứng kiến kiểm kê tiền mặt, hàng tồn kho và tài sản cố định của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 do tại thời điểm đó chúng tôi chưa được bổ nhiệm làm Kiểm toán viên. Với các tài liệu được cung cấp và bằng các thủ tục kiểm toán thay thế, chúng tôi không đưa ra ý kiến về tính hiện hữu của các khoản mục này cũng như ảnh hưởng nếu có đến các khoản mục khác được trình bày trên Báo cáo tài chính.

Các đối tượng công nợ phải thu khách hàng và phải trả người bán chưa được đối chiếu, xác nhận số dư cuối năm tài chính. Chúng tôi không đủ cơ sở để đưa ra ý kiến về tính có thật của các khoản công nợ này.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Quản lý Giao thông tỉnh Điện Biên tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Như đã trình bày tại Thuyết minh số VII.2, Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên có Quyết định số 886/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2017 về chuyển nhượng toàn bộ phần vốn Nhà nước đầu tư vào Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Quản lý Giao thông tỉnh Điện Biên. Đến ngày phát hành báo cáo này việc thoái vốn vẫn chưa được thực hiện.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 của Công ty chưa được kiểm toán.

Công ty TNHH Kiểm toán ASCO

Phó Tổng Giám đốc



Kiểm toán viên

Nguyễn Ngọc Tuyền

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 1629-2018-149-1

Cao Hữu Kiên

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 3954-2017-149-1

Hà Nội, ngày 11 tháng 5 năm 2018

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ QUẢN LÝ GIAO THÔNG ĐIỆN BIÊN

Địa chỉ: Tổ dân phố 10, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: VND

| TÀI SẢN | Mã số | Thuyết minh | Số cuối năm | Số đầu năm |
|---|------------|-------------|-----------------------|-----------------------|
| A - TÀI SẢN NGẮN HẠN | 100 | | 44.890.620.893 | 46.147.611.448 |
| I. Tiền và các khoản tương đương tiền | 110 | V.1 | 458.406.117 | 620.267.117 |
| 1. Tiền | 111 | | 458.406.117 | 620.267.117 |
| 2. Các khoản tương đương tiền | 112 | | - | - |
| II. Đầu tư tài chính ngắn hạn | 120 | | - | - |
| 1. Chứng khoán kinh doanh | 121 | | - | - |
| 2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh | 122 | | - | - |
| 3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn | 123 | | - | - |
| III. Các khoản phải thu ngắn hạn | 130 | | 27.915.216.185 | 32.076.104.265 |
| 1. Phải thu khách hàng | 131 | V.2 | 15.118.086.667 | 12.974.778.932 |
| 2. Trả trước cho người bán | 132 | V.3 | 9.998.264.609 | 14.689.825.525 |
| 3. Phải thu nội bộ ngắn hạn | 133 | | - | - |
| 4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng | 134 | | - | - |
| 5. Phải thu về cho vay ngắn hạn | 135 | | - | - |
| 6. Phải thu ngắn hạn khác | 136 | V.4 | 2.798.864.909 | 4.411.499.808 |
| 7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi | 137 | | - | - |
| 8. Tài sản thiếu chờ xử lý | 139 | | - | - |
| IV. Hàng tồn kho | 140 | | 16.496.421.391 | 13.430.662.866 |
| 1. Hàng tồn kho | 141 | V.5 | 16.496.421.391 | 13.430.662.866 |
| 2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho | 149 | | - | - |
| V. Tài sản ngắn hạn khác | 150 | | 20.577.200 | 20.577.200 |
| 1. Chi phí trả trước ngắn hạn | 151 | | - | - |
| 2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ | 152 | | - | - |
| 3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước | 153 | V.10 | 20.577.200 | 20.577.200 |
| 4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ | 154 | | - | - |
| 5. Tài sản ngắn hạn khác | 155 | | - | - |

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ QUẢN LÝ GIAO THÔNG ĐIỆN BIÊN

Địa chỉ: Tổ dân phố 10, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

| | Mã số | Thuyết minh | Số cuối năm | Số đầu năm |
|---|------------|-------------|-----------------------|-----------------------|
| B - TÀI SẢN DÀI HẠN | 200 | | 9.741.195.321 | 16.367.551.519 |
| I. Các khoản phải thu dài hạn | 210 | | - | - |
| 1. Phải thu dài hạn của khách hàng | 211 | | - | - |
| 2. Trả trước cho người bán dài hạn | 212 | | - | - |
| 3. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc | 213 | | - | - |
| 4. Phải thu nội bộ dài hạn | 214 | | - | - |
| 5. Phải thu về cho vay dài hạn | 215 | | - | - |
| 6. Phải thu dài hạn khác | 216 | | - | - |
| 7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi | 219 | | - | - |
| II. Tài sản cố định | 220 | | 9.741.195.321 | 16.367.551.519 |
| 1. Tài sản cố định hữu hình | 221 | V.6 | 9.741.195.321 | 16.367.551.519 |
| <i>Nguyên giá</i> | 222 | | 30.157.779.720 | 42.499.719.769 |
| <i>Giá trị hao mòn lũy kế</i> | 223 | | (20.416.584.399) | (26.132.168.250) |
| 2. Tài sản cố định thuê tài chính | 224 | | - | - |
| <i>Nguyên giá</i> | 225 | | - | - |
| <i>Giá trị hao mòn lũy kế</i> | 226 | | - | - |
| 3. Tài sản cố định vô hình | 227 | | - | - |
| <i>Nguyên giá</i> | 228 | | - | - |
| <i>Giá trị hao mòn lũy kế</i> | 229 | | - | - |
| III. Bất động sản đầu tư | 230 | | - | - |
| <i>Nguyên giá</i> | 231 | | - | - |
| <i>Giá trị hao mòn, lũy kế</i> | 232 | | - | - |
| IV. Tài sản dở dang dài hạn | 240 | | - | - |
| 1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn | 241 | | - | - |
| 2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang | 242 | | - | - |
| V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn | 250 | | - | - |
| 1. Đầu tư vào công ty con | 251 | | - | - |
| 2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết | 252 | | - | - |
| 3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác | 253 | | - | - |
| 4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn | 254 | | - | - |
| 5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn | 255 | | - | - |
| VI. Tài sản dài hạn khác | 260 | | - | - |
| 1. Chi phí trả trước dài hạn | 261 | | - | - |
| 2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại | 262 | | - | - |
| 3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn | 263 | | - | - |
| 4. Tài sản dài hạn khác | 268 | | - | - |
| TỔNG CỘNG TÀI SẢN | 270 | | 54.631.816.214 | 62.515.162.967 |

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ QUẢN LÝ GIAO THÔNG ĐIỆN BIÊN

Địa chỉ: Tổ dân phố 10, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

| NGUỒN VỐN | Mã số | Thuyết minh | | |
|---|------------|-------------|-----------------------|-----------------------|
| | | | Số cuối năm | Số đầu năm |
| C - NỢ PHẢI TRẢ | 300 | | 46.519.286.612 | 53.690.761.967 |
| I. Nợ ngắn hạn | 310 | | 46.224.647.657 | 52.901.527.967 |
| 1. Phải trả người bán ngắn hạn | 311 | V.7 | 9.576.655.987 | 12.324.650.235 |
| 2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn | 312 | V.8 | 1.816.222.961 | 1.200.105.148 |
| 3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước | 313 | V.9 | 5.249.061.530 | 4.462.893.514 |
| 4. Phải trả người lao động | 314 | | 6.436.266.240 | 5.753.934.742 |
| 5. Chi phí phải trả ngắn hạn | 315 | | - | - |
| 6. Phải trả nội bộ ngắn hạn | 316 | | - | - |
| 7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng | 317 | | - | - |
| 8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn | 318 | | - | - |
| 9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác | 319 | V.10 | 8.261.419.014 | 6.706.592.203 |
| 10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn | 320 | V.11a | 13.490.000.000 | 21.054.330.200 |
| 11. Dự phòng phải trả ngắn hạn | 321 | | - | - |
| 12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi | 322 | V.12b | 1.395.021.925 | 1.399.021.925 |
| 13. Quỹ bình ổn giá | 323 | | - | - |
| 14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ | 324 | | - | - |
| II. Nợ dài hạn | 330 | | 294.638.955 | 789.234.000 |
| 1. Phải trả dài hạn người bán | 331 | | - | - |
| 2. Người mua trả tiền trước dài hạn | 332 | | - | - |
| 3. Chi phí phải trả dài hạn | 333 | | - | - |
| 4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh | 334 | | - | - |
| 5. Phải trả nội bộ dài hạn | 335 | | - | - |
| 6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn | 336 | | - | - |
| 7. Phải trả dài hạn khác | 337 | | - | - |
| 8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn | 338 | V.11b | 294.638.955 | 789.234.000 |
| 9. Trái phiếu chuyển đổi | 339 | | - | - |
| 10. Cổ phiếu ưu đãi | 340 | | - | - |
| 11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả | 341 | | - | - |
| 12. Dự phòng phải trả dài hạn | 342 | | - | - |
| 13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ | 343 | | - | - |

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ QUẢN LÝ GIAO THÔNG ĐIỆN BIÊN

Địa chỉ: Tổ dân phố 10, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

| | | | | |
|---|------------|-------------|-----------------------|-----------------------|
| D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU | 400 | | 8.112.529.602 | 8.824.401.000 |
| I. Vốn chủ sở hữu | 410 | V.13 | 8.112.529.602 | 8.824.401.000 |
| 1. Vốn góp của chủ sở hữu | 411 | | 8.824.401.000 | 8.824.401.000 |
| 2. Thặng dư vốn cổ phần | 412 | | - | - |
| 3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu | 413 | | - | - |
| 4. Vốn khác của chủ sở hữu | 414 | | - | - |
| 5. Cổ phiếu quỹ | 415 | | - | - |
| 6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản | 416 | | - | - |
| 7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái | 417 | | - | - |
| 8. Quỹ đầu tư phát triển | 418 | | - | - |
| 9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp | 419 | | - | - |
| 10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu | 420 | | - | - |
| 11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 421 | | (711.871.398) | - |
| 12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản | 422 | | - | - |
| II. Nguồn kinh phí và quỹ khác | 430 | | | |
| 1. Nguồn kinh phí | 431 | | - | - |
| 2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định | 432 | | - | - |
| TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN | 440 | | 54.631.816.214 | 62.515.162.967 |

Lập biểu

Kế toán trưởng

Quách Thị Loan

Lập, ngày 11 tháng 5 năm 2018



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ QUẢN LÝ GIAO THÔNG ĐIỆN BIÊN

Địa chỉ: Tổ dân phố 10, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2017

Đơn vị tính: VND

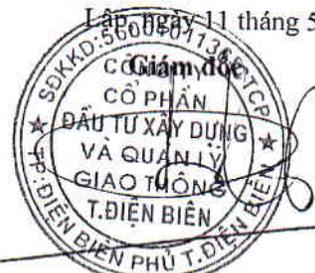
| CHỈ TIÊU | Mã số | Thuyết minh | Đơn vị tính: VND | |
|--|-------|-------------|------------------|----------------|
| | | | Năm nay | Kỳ trước |
| 1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 01 | VI.1 | 17.285.132.875 | 26.955.381.538 |
| 2. Các khoản giảm trừ doanh thu | 02 | | - | - |
| 3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 10 | | 17.285.132.875 | 26.955.381.538 |
| 4. Giá vốn hàng bán | 11 | VI.2 | 12.778.807.312 | 20.928.189.755 |
| 5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 20 | | 4.506.325.563 | 6.027.191.783 |
| 6. Doanh thu hoạt động tài chính | 21 | VI.3 | 952.272 | 3.124.426 |
| 7. Chi phí tài chính | 22 | VI.4 | 2.479.321.947 | 2.378.878.787 |
| Trong đó: chi phí lãi vay | 23 | | 2.479.321.947 | 2.378.878.787 |
| 8. Chi phí bán hàng | 24 | | - | - |
| 9. Chi phí quản lý doanh nghiệp | 25 | VI.5 | 1.562.654.656 | 3.285.772.231 |
| 10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | 30 | | 465.301.232 | 365.665.191 |
| 11. Thu nhập khác | 31 | VI.6 | 491.809.854 | 63.636.363 |
| 12. Chi phí khác | 32 | VI.7 | 1.668.982.484 | 102.148.779 |
| 13. Lợi nhuận khác | 40 | | (1.177.172.630) | (38.512.416) |
| 14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 50 | | (711.871.398) | 327.152.775 |
| 15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành | 51 | | - | 65.430.555 |
| 16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại | 52 | | - | - |
| 17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp | 60 | | (711.871.398) | 261.722.220 |

Lập biểu

Kế toán trưởng

Quách Thị Loan

Lập ngày 11 tháng 5 năm 2018



Đỗ Thanh Lâm